TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2018/HS-ST
Ngày 27/11/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC, TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Chân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Trọng Điền;

2. Bà Hà Mộng Dung.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thùy Dương, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố CĐ, tỉnh AG.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố CĐ, tỉnh AG tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Thái, Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố CĐ, tỉnh AG xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 79/2018/TLST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2018/QĐXXST - HS ngày 13 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C, sinh ngày 10/10/1986; nơi sinh: CĐ - AG; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: tổ 07, khóm 7, phường CPA, thành phố CĐ, tỉnh AG; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 5/12; giới tính: nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: Đạo phật; con ông Lê Văn O, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1963; chưa có gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giam ngày 26/10/2018 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Ông Tô Văn V; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 23/9/2018, Công an phường NS kết hợp với đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội – Công an thành phố CĐ tuần tra trên đoạn đường Tân Lộ Kiều L thuộc tổ 19, khóm VĐ, phường NS, thành phố CĐ, tỉnh AG kiểm tra, phát hiện và lập biên bản bắt quả tang Nguyễn Văn C, đang cất giấu trong túi quần bên trái phía trước của bị cáo 04 (bốn) đoạn ống hút

nhựa màu trắng, hàn kín, bên trong chứa chất bột màu trắng (nghi Heroine). C khai, bản thân nghiện ma túy từ năm 1999; ngày 23/9/2018, C mua ma túy của người thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ), khu vực khóm VĐ, phường NS với giá tiền 400.000 đồng, cất giấu để sử dụng dần trên đường điều khiển xe chạy về nhà thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

***Vật chứng thu giữ*:** 04 đoạn ống hút nhựa màu trắng, hàn kín, bên trong chứa chất bột màu trắng (nghi Heroine) và 01 xe mô tô nhãn hiệu Blade, màu đỏ đen, biển số 67E1 - 248.96.

***Căn cứ Kết luận giám định số 654/KLGT-PC09 ngày 09/10/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh AG, xác nhận*:** Mẫu gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,1604 gam, loại Heroine.

Ngày 23/10/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố CĐ đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Cáo trạng số 92/CT-VKS-CĐ ngày 12 tháng 11 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố CĐ truy tố Nguyễn Văn C về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa,

Bị cáo thừa nhận chất bột màu trắng bên trong 04 đoạn ống hút nhựa màu trắng, hàn kín là ma túy, bị cáo mua của người thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ).

Trong phát biểu luận tội, Kiểm sát viên trình bày:

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có cơ sở xác định hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố CĐ truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Ma túy là chất gây nghiện ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, đời sống tinh thần của con người, gây nguy hiểm đến trật tự xã hội, trực tiếp gây nên hiểm họa HIV và là mầm móng, nguyên nhân kéo theo những loại tội phạm khác nên Nhà nước ta độc quyền quản lý; nghiêm cấm mọi hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển trái phép dưới mọi hình thức.

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với chất ma tuý, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời

sống xã hội trong một thời gian nhất định để bị cáo nhận thức được sai lầm và trở thành công dân có ích cho xã hội.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội; thuộc thành phần nhân dân lao động, học lực thấp, hiểu biết pháp luật có phần hạn chế; tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong quá trình giải quyết vụ án. Xét thấy, bị cáo đủ điều kiện được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s, t khoản 1, 2 Điều 51 BLHS.

Về hình phạt, đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 (một) đến 02 (hai) năm tù.

Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với: Người thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) bán ma túy cho Nguyễn Văn C, Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ, xử lý sau.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Đối với số ma túy Còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với xe mô tô biển số 67E1 – 248.96 không liên quan đến vụ án, giao trả lại cho bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận; Lời nói sau cùng, bị cáo xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng,

[1] Thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị cáo Nguyễn Văn C bị Cơ quan điều tra - Công an thành phố CĐ khởi tố về hành vi *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* bị bắt quả tang tại khu vực phường NS, thành phố CĐ, tỉnh AG, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố CĐ.

[2] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố CĐ; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố CĐ; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện.

[3] Sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Người làm chứng ông Tô Văn V đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Tuy nhiên, ông V đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của ông V không gây trở ngại cho việc xét xử. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 quyết định vẫn tiến hành xét xử.

Về nội dung,

[1] Hành vi phạm tội: Bị cáo khai nhận, do bản thân nghiện ma túy từ năm 1999; ngày 23/9/2018, bị cáo điều khiển xe mô tô đến khu vực khóm VĐ, phường NS, thành phố CĐ, tỉnh AG mua 04 (bốn) ống hút nhựa màu trắng, hàn kín, bên trong chứa Heroine, giá 400.000 đồng; trên đường về nhà, bị cáo bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang và thu giữ số Heroine vừa mua;

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an phường NS lập ngày 23/9/2018, Kết luận giám định số 654/KLGT-PC09 ngày 09/10/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh AG, lời khai của người làm chứng Tô Văn V cùng những chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Đủ căn cứ xác định bị cáo đã có hành vi cất giấu trái pháp luật chất ma túy trong người với trọng lượng 0.1604 gam; bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; thực hiện với lỗi cố ý; xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy nên đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Ma túy là chất gây nghiện, là mầm móng làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm khác nên Nhà nước độc quyền quản lý, đồng thời nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy mà Cn gây tác động xấu đến công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

[2] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tích cực hợp tác với Cơ quan điều tra trong quá trình giải quyết vụ án; Bị cáo thuộc thành phần lao động, hiểu biết pháp luật có phần hạn chế là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3] Hình phạt: Phải có mức hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo với bên ngoài xã hội trong thời gian nhất định để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Hình phạt bổ sung:

Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, thuộc thành phần lao động nghèo, lượng ma túy tàng trữ không lớn; xét không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo như quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với lượng ma túy đã thu giữ (vật cấm lưu hành), xét tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong vụ số: 654/KLGT-PC54 ngày 09/10/2018 bên ngoài có in hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố CĐ, chữ ký ghi tên: Nguyễn Kiều Thúy, Cao Dương Hoài Thu và ông Ôn Văn Thuận.

- Đối với chiếc xe mô tô: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Hon Da loại BLADE màu sơn đen, đỏ mang biển số kiểm soát 67 E1 - 248.96, số máy JA 36E 0299670, số khung: 3622 EY 159848, không liên quan đến vụ án, không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án và thi hành án; đồng thời đây là tài sản có giá trị, dùng sinh hoạt gia đình. Xét, giao trả cho bị cáo Nguyễn Văn C tiếp tục quản lý sử dụng theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

(Theo các biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Điều tra - Công an thành phố CĐ với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố CĐ ngày 08/11/2018).

[6] Những vấn đề khác:

Đối với người thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) bán ma túy cho Nguyễn Văn C, Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ, xử lý sau, nên không đề cập xem xét trong vụ án.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

(Theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Văn C phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*";

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn C: 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo Nguyễn Văn C được tính kể từ bị bắt tạm giam là ngày 26/10/2018 (Hai mươi sáu, tháng mười, năm hai ngàn không trăm mười tám).

Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015;

- Tịch thu, tiêu huỷ: 01 (một) gói niêm phong vụ số: 654/KLGT-PC54 ngày 09/10/2018 bên ngoài có in hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố CĐ, chữ ký ghi tên: Nguyễn Kiều Thúy, Cao Dương Hoài Thu và ông Ôn Văn Thuận.

- Giao trả cho bị cáo Nguyễn Văn C tiếp tục quản lý sử dụng 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Hon Da loại BLADE màu sơn đen, đỏ mang biển số kiểm soát 67 E1 - 248.96, số máy JA 36E 0299670, số khung: 3622 EY 159848.

(Theo các biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Điều tra - Công an thành phố CĐ với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố CĐ ngày 08/11/2018).

Áp dụng Điều 135, 136 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000 *(hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh AG xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Viện KSND thành phố (2);
- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà Tạm giữ (2);
- Phòng hồ sơ (1);
- Chi cục THADS thành phố (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Quang Chân